



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỒ SƠ
TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

NƯỚC UÔNG THẢO
DƯỢC ĐÌNH LĂNG

CÔNG TY CỔ PHẦN THẢO DƯỢC LIÊN KẾT VIỆT NAM

**Địa chỉ: Lô A, cụm công nghiệp Quảng Sơn, thôn Hạnh Trí 2,
xã Ninh Sơn, tỉnh Khánh Hoà.**



THE UNIVERSITY OF CHICAGO

PHYSICS DEPARTMENT

1963

PHYSICS 551

PHYSICS 551

PHYSICS 551

PHYSICS 551

PHYSICS 551

PHYSICS 551

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Ký bởi: SỞ
CÔNG
THƯƠNG
Ngày ký: 15-
05-2026
15:30:12
+07:00

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 45/LKVN/2026



I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN THẢO DƯỢC LKVN

Địa chỉ trụ sở: Lô A, cụm Công nghiệp Quảng Sơn, thôn Hạnh Trí 2, xã Ninh Sơn, tỉnh Khánh Hòa.

Địa chỉ sản xuất: Lô A, cụm Công nghiệp Quảng Sơn, thôn Hạnh Trí 2, xã Ninh Sơn, tỉnh Khánh Hòa.

Điện thoại: 0812605892 Email: thaoduockvn@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 4500654600

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 103/GCNATTP-SCT.

Ngày cấp: 13/02/2026 ;

Nơi cấp : Sở Công thương tỉnh Khánh Hòa.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: NƯỚC UỐNG THẢO DƯỢC ĐÌNH LĂNG.

2. Thành phần: Thảo dược Đình Lăng: củ, thân, lá (98%), Cỏ ngọt (2%) và nước, không chất bảo quản.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng chai: Đóng gói trong chai nhựa.

- Khối lượng đóng gói: Thể tích thực: 350ml, 250ml và theo nhu cầu của khách hàng.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: Công ty Cổ phần Thảo dược LKVN

Địa chỉ sản xuất: Lô A, cụm Công nghiệp Quảng Sơn, thôn Hạnh Trí 2, xã Ninh Sơn, tỉnh Khánh Hòa.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

THE UNIVERSITY OF CHICAGO
DEPARTMENT OF CHEMISTRY

PHYSICAL CHEMISTRY
EXAMINATION

1. The rate of reaction of a certain substance is given by the equation

$$r = k[A]^m[B]^n$$

where k is the rate constant, $[A]$ and $[B]$ are the concentrations of the reactants, and m and n are the orders of reaction with respect to A and B , respectively.

2. The rate of reaction of a certain substance is given by the equation

$$r = k[A]^m[B]^n$$

$$r = k[A]^m[B]^n$$

3. The rate of reaction of a certain substance is given by the equation

$$r = k[A]^m[B]^n$$

$$r = k[A]^m[B]^n$$

$$r = k[A]^m[B]^n$$

4. The rate of reaction of a certain substance is given by the equation

5. The rate of reaction of a certain substance is given by the equation

$$r = k[A]^m[B]^n$$

$$r = k[A]^m[B]^n$$

$$r = k[A]^m[B]^n$$

6. The rate of reaction of a certain substance is given by the equation

7. The rate of reaction of a certain substance is given by the equation

$$r = k[A]^m[B]^n$$

8. The rate of reaction of a certain substance is given by the equation



ĐIỀU 1. MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG

Điều này quy định về mục đích và phạm vi áp dụng của Quy định này. Quy định này được ban hành để hướng dẫn, chi tiết hóa các quy định của pháp luật về quản lý, vận hành và bảo trì hệ thống thông tin của cơ quan, tổ chức. Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý, vận hành và bảo trì hệ thống thông tin của cơ quan, tổ chức.





TRUNG TÂM AN TOÀN THỰC PHẨM KHU VỰC MIỀN TRUNG
CENTER FOR FOOD SAFETY OF CENTRAL PROVINCES

Địa chỉ: 6-8-10, Trần Phú, P. Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Điện thoại: 84-258.3811.856 / 84-258.3828.769; Fax: 84-258.3824.058; Website: www.ipn.org.vn



VILAS 410

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

Số: 750

- Tên mẫu: NƯỚC ĐÌNH LĂNG
- Mã số mẫu: 01284/VS/24
- Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa, có nhãn hiệu. Mẫu được khách hàng gửi đến bằng đường bưu điện.
- Số lượng mẫu: 12 chai x 350ml/chai
- Thời gian lưu mẫu: Mẫu không lưu
- Ngày lấy mẫu: Không có
- Ngày nhận mẫu: 06/08/2024
- Ngày kiểm nghiệm: 07/08/2024
- Nơi gửi mẫu: CÔNG TY CỔ PHẦN THẢO DƯỢC LKVN
Địa chỉ: Hạnh Trí 2, xã Quảng Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam
- Tài liệu kèm theo: Không có
- Kết quả kiểm nghiệm:

STT	Chỉ tiêu kiểm nghiệm	Phương pháp kiểm nghiệm	Kết quả
1	<i>Clostridium perfringens</i>	ISO 7937:2004(*)	< 1CFU/mL
2	Coliforms	ISO 4832:2006(*)	< 1CFU/mL
3	Tổng số bào tử nấm men - nấm mốc	ISO 21527-1:2008(*)	<1 CFU/mL
4	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	QT.IPN.VSTP 02.19 (Ref. ISO 16266&SMEWW 9213F:2017)(*)	0 MPN/mL
5	<i>Streptococci fecal</i>	QT.IPN.VSTP 04.19 (Ref. SMEWW 9230B:2017)(*)	0 MPN/mL
6	<i>Staphylococcus aureus</i>	TCVN 4830-3:2005(*)	0 MPN/mL
7	<i>Escherichia coli</i>	TCVN 6846:2007(*)	0 MPN/mL
8	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	TCVN 4884-1:2015(*)	2,5 x 10 ² CFU/mL

Ghi chú:

CFU: Đơn vị hình thành khuẩn lạc/ Colony Forming Units

MPN: Số có xác suất lớn nhất/ Most Probable Number.

Theo phương pháp thử, kết quả biểu thị < 1 CFU/mL khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa thạch

Phép thử đánh dấu (*) đã được VILAS công nhận phù hợp với ISO/IEC 17025:2017

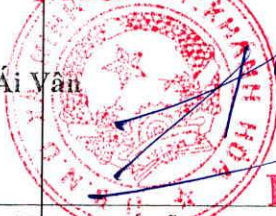
Khánh Hòa, ngày 16 tháng 08 năm 2024

P. GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM AN TOÀN THỰC PHẨM
KHU VỰC MIỀN TRUNG

KI VIÊN TRƯỞNG
PHÓ VIÊN TRƯỞNG

Hoàng Thị Ái Vân

TU. CHỦ TỊCH
PGD. TP PHỤC VỤ HCC



Lê Anh Vũ



Nguyễn Thành Đông

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả kiểm nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Viện Pasteur Nha Trang/ Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời gian lưu mẫu theo quy định

10

10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM**

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH KHÁNH HÒA
Chứng nhận

Cơ sở: **ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH - CƠ SỞ SẢN XUẤT - CÔNG TY CP
THẢO DƯỢC LKVN**

Loại hình sản xuất, kinh doanh: **Nước đĩnh lãng, trà đĩnh lãng, trà khổ qua,
Rượu.**

Chủ cơ sở: **Ông Nguyễn Ngọc Bình**

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh: **Lô A Cụm Công nghiệp Quảng Sơn, thôn
Hạnh Trí 2, xã Ninh Sơn, tỉnh Khánh Hòa.**

Điện thoại: **096468127**

Fax:

ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM THEO QUY ĐỊNH
(Các nhóm sản phẩm kinh doanh trong danh mục kèm theo)

CHỨNG THỰC SAO Y DÙNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực **15R2** Quyền Số **01** Khánh Hòa, ngày 13 tháng 02 năm 2026

Số cấp: 103/GCNATTP-SCT,
Giấy chứng nhận có hiệu lực đến
ngày 12 /02/2029

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Nhựt

Lê Anh Vũ

DANH MỤC NHÓM SẢN PHẨM

(Kèm theo Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm số 103/GCNATTP-SCT ngày 13 /02/2026 của Sở Công Thương tỉnh Khánh Hòa)

STT	Tên nhóm sản phẩm
I	Các nhóm sản phẩm do Bộ Y tế quản lý
1	Thực phẩm chức năng
II	Các nhóm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
1	Thủy sản và sản phẩm thủy sản (bao gồm các loại lưỡng cư)
2	Mật ong và các sản phẩm từ mật ong
3	Chè
4	Cà phê
5	Điều
6	Nông sản thực phẩm khác
II	Các nhóm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương
1	Bánh, mứt, kẹo
2	Rượu, cồn và đồ uống có cồn
3	Nước giải khát